TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 21 -11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành
Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Văn Thiều
Ông Lê Văn Đáng
Ông Đinh Văn Tuyển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Ngọc T1, sinh năm 1988 tại huyện M, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú số nhà 23, ngõ .., đường H, phố T, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay số nhà .., ngõ .. đường L, phố K, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc Kinh; giới tính Nữ; tôn giáo Thiên chúa giáo; quốc tịch Việt Nam; con ông Trần Văn K và bà Vũ Thị T; có chồng Vũ Văn Q và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013; không có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ ngày 17/6/2018 đến ngày 23/6/2018 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc T1 theo chỉ định của các cơ quan tiến hành tố tụng: Ông Trương Đình T2 - Luật sư Công ty Luật T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Điền Văn T3, sinh năm 1974. Nơi cư trú: thôn V, xã P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

2. Anh Thái Bá S, sinh năm 1987; nơi cư trú số nhà 43/124 đường T, phố B, phường T, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích bán ma túy cho các đối tượng nghiện kiếm lời từ đầu năm 2018 Trần Ngọc T1 thường đến khu vực gầm cầu V cao tốc C, thuộc xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định mua ma túy của một người đàn ông tên là T4 khoảng 40 tuổi, không biết địa chỉ cụ thể ở đâu mang về nhà cất giấu sau đó bán cho nhiều đối tượng nghiện trên địa bàn thành phố N và thành phố Đ kiếm lời. Khoảng 20 giờ ngày 15/6/2018 Trần Ngọc T1 thuê xe taxi từ nhà đến gầm cầu V cao tốc C mua của người đàn ông tên là T4 20.000.000 đồng được 01 túi nilon màu đen bên trong có 05 túi ma túy đá, 01 túi chứa chất tinh thể màu nâu và 01 túi nilon màu đen bên trong có 04 túi Hêrôin mang về nhà Thu tại số nhà 25, ngõ 175 đường L, phố K, phường N, thành phố N, cất giấu trong túi áo len màu xám treo trong tủ quần áo phòng ngủ tầng hai.

Khoảng 15 giờ ngày 16/6/2018 T1 đang ở nhà thì Điền Văn T3 là người nghiện ma túy gọi điện cho T1 hỏi mua 20 gam ma túy đá, T1 đồng ý hẹn T3 đến nhà T1 để mua ma túy nhưng do bận nên T3 hẹn T1 sẽ đến mua ma túy vào buổi tối. Khoảng 20 giờ cùng ngày T3 mang số tiền 10.000.000 đồng đi taxi đến nhà T1 tại số nhà .., ngõ 175 đường L, phố K, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình để mua ma túy. T1 dẫn T3 lên phòng khách tầng 2, tại bàn uống nước phòng khách T3 bảo T1 lấy ma túy ra cho T3 thử nếu được T3 sẽ mua. T1 đồng ý lấy một ít ma túy đá đưa cho T3. T3 cho ma túy vào coóng thủy tinh mang theo người để sử dụng. Sau khi sử dụng xong T3 chê ma túy của T1 kém chất lượng nên từ chối việc mua ma túy và chào T1 ra về. Khi T1 vừa mở cửa cho T3 về thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường N, thành phố N vào kiểm tra hộ khẩu, trong nhà có Trần Ngọc T1 và Điền Văn T3.

Quá trình kiểm tra phát hiện tại nền nhà phòng khách có 01 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 01 gói được gói ngoài bằng lớp giấy vệ sinh màu trắng mở ra bên trong có 01 coóng thủy tinh có bầu hình phễu, bên trong bầu hình phễu có bám dính chất tinh thể màu trắng. Ngay tại chỗ Điền Văn T3 khai nhận chiếc coóng bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của T1 đưa cho T3 sử dụng thử để kiểm tra chất lượng trước khi mua ma túy của T1. Do chất lượng ma túy đá không đáp ứng được yêu cầu nên T3 không mua và ra về. Ngay khi T1 mở cửa cho T3 về thì bị Công an đến kiểm tra nên T3 đã ném chiếc coóng nói trên bỏ trong vào vỏ bao thuốc lá 555 xuống nền nhà. Tổ công tác đã niêm phong, thu giữ chiếc coóng thủy tinh và vỏ bao thuốc lá 555 của Điền Văn T3.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã ra Lệnh khám xét

khẩn cấp số 18/CQĐT đối với nơi ở, đồ vật, thư tín của Trần Ngọc T1 tại số nhà .., ngõ .. đường L, phố K, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Kết quả thi hành Lệnh khám xét thu giữ:

* Thu giữ trên mặt bàn uống nước phòng khách tầng 2 những đồ vật sau:

+ 01 túi xách màu xanh có quai xách bằng kim loại màu vàng bên trong túi xách có 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x8cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phon vào 01 phong bì dán kín ký hiệu A4; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen được niêm phong vào 01 phong bì dán kín ký hiệu A5.

+ 01 túi nilon màu trắng kích thước (20x30) cm bên trong có 500 túi nilon màu trắng kích thước (5x10) cm; 50 túi nilon màu trắng viền miệng túi màu đỏ kích thước (3x6) cm; 50 túi nilon màu trắng miệng túi viền màu xanh kích thước (2x2) cm. Tất cả các túi nilon bên trong không đựng gì; 01 cân điện tử màu đen kích thước (01x5x10) cm mặt cân có chữ "POCKET SCALE".

* Thu giữ trong tủ đựng quần áo phòng ngủ giáp phòng khách tầng 2 những đồ vật sau:

+ Thu giữ tại ngăn dưới cùng bên phải tủ đựng quần áo 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong vào 01 phong bì dán kín ký hiệu A6.

+ Thu giữ tại ngăn tủ trên cùng bên phải 01 áo lên màu xám mặt trước áo có hai túi, thu giữ trong túi áo bên phải 01 túi nilon màu đen (loại có 2 quai xách) bên trong đựng 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x10) cm chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x5) cm chứa chất tinh thể màu trắng; 02 túi màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (2x2) cm chứa chất tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu xanh chứa chất tinh thể màu nâu; 01 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (3x6) cm bên trong không đựng gì; 01 túi nilon màu đen (loại có 2 quai xách) bên trong đựng 03 túi nilon màu trắng miệng túi có viền màu đỏ kích thước (3x6) cm chứa chất bột dạng cục màu trắng. Toàn bộ các túi chứa chứa chất tinh thể màu trắng, chất tinh thể màu nâu và chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong vào 01 hộp nhựa mà hồng kích thước (5x10x15) cm ký hiệu A7. Thu giữ trong túi áo bên trái số tiền 2.400.000 đồng niêm phong vào trong phong bì dán kín ký hiệu A8.

+ Thu giữ trong tủ đựng quần áo phòng thứ 3 tầng 3 (từ ngoài vào) 01 chiếc áo dạ màu tím tại túi áo bên trái thu giữ 01 túi nilon màu trắng kích thước (6x6) cm chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong vào trong phong bì dán kín ký hiệu A9.

Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE và số tiền 2.000.000 đồng do T1 tự giác nộp bỏ trong phong bì ký hiệu A3.

- Thu giữ của Điền Văn T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ký hiệu M.

Ngày 17/6/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng và chất bột dạng cục màu

trắng thu giữ niêm phong trong các phong bì ký hiệu A4, A6, A9 và hộp nhựa ký hiệu A7. Kết quả có 12 mẫu vật được ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6, M7, M8, M9, M10, M11, M12 gửi giám định cùng với chiếc coóng thủy tinh bám dính chất tinh thể màu trắng bên trong phong bì ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 122/KLGĐ - PC54 - MT ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"1. Chất tinh thể màu trắng bám dính trong mẫu ký hiệu **A1** là ma túy loại Methamphetamine. Do lượng Methamphetamine bám dính ít, không đủ cơ sở xác định được khối lượng.

2. Mẫu **M1** có khối lượng là 15,0625 gam; Tiêu hao trong giám định là 0,4352 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là 14,6273 gam.

3. Mẫu **M2** khối lượng là 0,2228 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,0751 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 0,1477 gam.

4. Mẫu **M3** khối lượng là 4,8343 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,2578 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 4,5765 gam.

5. Mẫu **M4** có khối lượng là 49,8851 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,4982 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 49,3869 gam.

6. Mẫu **M5** có khối lượng là 29,4562 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,3045 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 29,1517 gam.

7. Mẫu **M6** có khối lượng là 0,8672 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,1037 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 0,7635 gam.

8. Mẫu **M7** có khối lượng là 0,8725 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,0495 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 0,7103 gam.

9. Mẫu **M8** có khối lượng là 0,0937 gam. Không tìm thấy một số chất ma túy thường gặp (Thuốc phiện, Cần sa, Heroine, Morphien, Ketamine, MDMA, Methamphetamine).

10. Mẫu **M9** có khối lượng là 37,5738 gam; Tiêu hao trong giám định là: 1,4807 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 36,0931gam.

11. Mẫu **M10** có khối lượng là 37,6159 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,4759 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 37,1400 gam.

11. Mẫu **M11** có khối lượng là 37,5961 gam; Tiêu hao trong giám định là: 1,0001 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 36,5951 gam.

12. Mẫu **M12** có khối lượng l0,5164 gam; Tiêu hao trong giám định là: 0,4846 gam; Chất tinh thể hoàn trả sau giám định còn lại là: 10,0318 gam.

- Mẫu chất bột dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 đến M7 có tổng khối lượng là ***101,0906 gam*** là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu từ M9 đến M12 có khối

lượng là ***123,3022*** gam là Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Như vậy tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trần Ngọc T1 là **224,3928** gam ma túy gồm:

+ **101,0906** gam Methamphetamine, tiêu hao trong giám định là 1,7267 gam; tinh thể còn lại là: **99.3639** gam.

+ **123,3022** gam Heroine, tiêu hao trong giám định là 3,4422 gam; chất bột màu trắng còn lại là: **119,86** gam.

+ Cả hai chất ma túy đã tiêu hao trong quá trình giám định hết **5,1689** gam."

Tại bản cáo trạng số: 12/CT -VKS - P1 ngày 25 tháng 10 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Trần Ngọc T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, đã giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Ngọc T1; xác định bị cáo T1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Ngọc T1 20 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/6/2018; phạt tiền bổ sụng từ 40 triệu đến 50 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc T1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Trần Ngọc T1 khai do điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn không có công ăn việc làm, một mình nuôi hai con nhỏ ăn học, chồng sống ly thân đã lâu. Để có tiền trang trải cuộc sống gia đình bị cáo đã làm liều, sang khu gầm cầu vượt đường cao tốc C, huyện Y, tỉnh Nam Định mua ma túy của người đàn ông tên là T4 20.000.000 đồng mới trả được 2.500.000 đồng được 05 túi ma túy đá, 04 túi Hêrôin mang về số nhà .., ngõ … đường L, phố K, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình cất giấu. Khoảng 15 giờ ngày 16/6/2018 Điền Văn T3 gọi điện hỏi mua ma túy đá, T1 đồng ý hẹn T3 đến nhà. Khoảng 20 giờ cùng ngày T3 đến nhà T1; T1 dẫn T3 lên phòng khách tầng 2 lấy một ít ma túy đá đưa cho T3 thử. T3 cho ma túy vào coóng thủy tinh mang theo người để sử dụng; sau khi sử dụng T3 chê ma túy kém chất lượng nên không mua và chào T1 ra về. Khi T1 vừa mở cửa cho T3 về thì bị tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm

ma túy Công an thành phố N phối hợp với Công an phường N, thành phố N vào kiểm tra hộ khẩu thu giữ 01 coóng thủy tinh có bầu hình phễu, tại chỗ Điền Văn T3 khai nhận chiếc coóng là của T3 bên trong có bám dính chất tinh thể màu trắng là ma túy đá do T1 đưa cho T3 sử dụng thử để kiểm tra chất lượng. Khám xét khẩn cấp cơ quan điều tra đã thu giữ tổng khối lượng các chất ma túy của Trần Ngọc T1 cất giấu là **224,3928** gam trong đó có **101,0906** gam Methamphetamine, **123,3022** gam Heroine.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Ngọc Thu xác định hành vi cất giấu **224,3928** gam ma túy trong đó có **101,0906** gam Methamphetamine, **123,3022** gam Heroine của bị cáo T1 để bán lại kiếm lời bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo T1 một phần hình phạt vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa bán ma túy cho ai nên phạm tội chưa gây thiệt hại, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình hiện tại rất khó khăn một mình nuôi hai con nhỏ ăn học, chồng sống ly thân đã lâu, bản thân bị cáo sức khỏe yếu. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T1.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Ngọc T1 trình bày bản thân rất hối hận, lương tâm bị dày vò day dứt với hành vi phạm tội của mình, để các con trong cảnh sống bơ vơ không người chăm sóc; bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, hứa cải tạo tốt để có cơ hội sớm trở về với xã hội nuôi dậy các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng; do đó các hành vi; quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Ngọc T1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của anh Điền Văn T3 người có liên quan đến vụ án, các vật chứng thu giữ trong quá trình kiểm tra hành chính và khám xét khẩn cấp; kết luận giám định số 122/KLGĐ - PC54 - MT ngày 19/6/2018 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Trần Ngọc Thu là **224,3928** gam ma túy gồm: **101,0906** gam Methamphetamine, tiêu hao trong giám định là 1.7267 gam; còn lại là: **99,3639** gam. **123,3022** gam Heroine, tiêu hao trong giám định là 3.4422 gam; còn lại là: **119,86** gam.

Điều 251 "Tội mua bán trái phép chất ma túy" quy định.

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. .....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thị bị phạt tù từ 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

a)

b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, ... có khối lượng 100 gam trở lên;

.....;

h) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy được quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoạc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Ngọc T1 cất giấu **224,3928** gam chất ma túy trong đó có **101,0906** gam Methamphetamine, **123,3022** gam Heroine để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình và phẫn nộ trong quần chúng nhân dân. Là người hiểu rõ về tác hại và mức độ nguy hiểm của ma túy đối với con người và xã hội; biết và nhận thức được việc cất giấu **224,3928** gam chất ma túy Methamphetamine, Heroine để bán lại cho người khác là phạm tội đặc biệt nghiêm trọng; nhưng vì mục đích tư lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo Trần Ngọc T1 đã bất chấp pháp luật, cố ý lao vào con đường phạm tội; khối lượng các chất ma túy mà bị cáo T1 cất giấu để bán lại cho người khác là rất lớn, nếu không được phát hiện ngăn chặn kịp thời sẽ gây ra hậu quả rất nghiêm trọng cho nhiều người, nhiều gia đình và xã hội. Căn cứ vào tính chất đặc

biệt nghiêm trọng của vụ án thấy phải xử phạt bị cáo T1 thật nghiêm khắc bằng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị tại phiên tòa là sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, hoàn cảnh gia đình hiện tại rất khó khăn một mình nuôi hai con nhỏ ăn học, chồng sống ly thân đã lâu, bản thân bị cáo sức khỏe yếu. Bị cáo Trần Ngọc T1 được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên được áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố cũng đủ điều kiện để giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, vì mục đích tư lợi, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 và không áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là không có căn cứ nên không được chấp nhận. Để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa của pháp luật cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo T1 hoàn cảnh gia đình khó khăn nên áp dụng mức thấp của hình phạt bổ sung.

[5] Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra đã thu giữ của Trần Ngọc T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng, 01 cân điện tử mini màu đen kích thước (15x10)cm cân có chữ "POCKETSCALE" là công cụ T1 sử dụng để mua bán ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, 01 áo len màu xám; 01 áo dạ màu tím; 01 túi xách màu xanh có quai xách bằng kim loại màu vàng là tài sản của Trần Ngọc Thu không liên quan đến vụ án trả lại cho bị cáo sử dụng.

01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" màu vàng; 01 vỏ bao thuốc lá "555" niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 ; 01 túi nilon màu trắng kích thước (20x30) cm bên trong đựng 500 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm, 50 túi nilon màu trắng kích thước (3x6)cm, 50 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm là các vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Tổng khối lượng hai chất ma túy thu giữ của Trần Ngọc T1 224,3926 gam gồm (101,0906 gam Methamphetamine và 123,3022 gam Heroine) sau khi lấy mẫu giám định còn lại tổng khối lượng 219,2523 gam (99,3639 gam Methamphetamine, 119,86 gam Heroine), chất dạng tinh thể màu nâu ký hiệu M8 có khối lượng 0,0511gam giám định không tìm thấy một số chất ma túy thường gặp, 01 (Một) đoạn ống thủy tinh dạng cóong (thu của Điền Văn T3) cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong đã được niêm

phong trong 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2A - 050290 theo đúng quy định của pháp luật. Xét lượng Hêrôin, Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành và các vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

(Chi tiết các vật chứng biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

Số tiền 4.400.000 (Bốn triệu bốn trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo T1 hiện đang gửi tại tài khoản 3949.1054125.00… Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi của Công an tỉnh Ninh Bình lập ngày ngày 29/10/2018 là tài sản hợp pháp của bị cáo Trần Ngọc T1 nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6] Về nguồn gốc số ma túy Trần Ngọc T1 khai mua của một người đàn ông tên T4, cao 1,7m, ngoài 40 tuổi tại khu vực đường cao tốc C, xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại Công an xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định. Kết quả xác minh không phát hiện người đàn ông nào có đặc điểm như trên do vậy không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

Đối với Điền Văn T3 là đối tượng có hành vi đến mua ma túy của T1 nhưng không thực hiện. Trọng sử dụng ma túy tại nhà Trần Ngọc T1 trước khi bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thành phố N kiểm tra hộ khẩu nhà Thu phát hiện. Kết quả xét nghiệm bằng phương pháp thử nhanh Điền Văn T3 (+) với ma túy loại Methamphetamine. Công an thành phố N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Điền Văn T3 bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mà Điền Văn T3 sử dụng để liên lạc với T1 để mua ma túy trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã xác minh là của anh Thái Bá S cho T3 mượn sử dụng từ tháng 5/2018. Anh S không biết T3 sử dụng điện thoại để liên lạc mua ma túy của T1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại chiếc điện thoại trên cho anh Thái Bá S là đúng quy định của pháp luật.

Do bị tuyên có tội nên bị cáo Trần Ngọc T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Tuyên bố***: Bị cáo Trần Ngọc T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Ngọc T1 19 (Mười chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 17/6/2018; phạt tiền bổ sung 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

2.1 Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc T1: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 01 (Một) áo len màu xám; 01 (Một) áo dạ màu tím; 01 (Một) túi xách màu xanh có quai xách bằng kim loại màu vàng; 4.400.000 (Bốn triệu bốn trăm nghìn) đồng (số tiền trên hiện đang gửi tại tài khoản 3949.1054125.000… Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình tại kho bạc Nhà nước tỉnh Ninh Bình theo Ủy nhiệm chi của Công an tỉnh Ninh Bình lập ngày ngày 29/10/2018 cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Trần Ngọc T1).

2.2 Tịch thu sung ngân sách Nhà nước của bị cáo Trần Ngọc T1: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng trắng, 01 (Một) cân điện tử mini màu đen kích thước (15x10)cm cân có chữ "POCKETSCALE".

2.3 Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số PS2A - 050290 (Bên trong túi niêm phong có 219,2523 gam chất ma túy trong đó có 99,3639 gam Methamphetamine, 119,86 gam Heroine, 0,0511gam chất dạng tinh thể màu nâu, 01 (Một) đoạn ống thủy tinh dạng cóong (thu của Điền Văn T3) cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong); 01 (Một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng Long" màu vàng; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá "555" niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 ; 01 (Một) túi nilon màu trắng kích thước (20x30) cm bên trong đựng 500 túi nilon màu trắng kích thước (5x10)cm, 50 túi nilon màu trắng kích thước (3x6)cm, 50 túi nilon màu trắng kích thước (2x2) cm

(Chi tiết vật chứng biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/10/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình và Cục thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Trần Ngọc T1 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo Trần Ngọc T1 có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mai Xuân Thành

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao (1 bản)*
- *VKSND cấp cao (1 bản)*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản)*
- *Phòng Kiểm tra thi hành án (5 bản)*
- *Phòng PC 03 Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)*
- *Phòng HS&NV Công an tỉnh Ninh Bình (1 bản)*
- *Trại tạm giam (1 bản)*
- *Bị cáo (1 bản)*
- *Luật sư (1 bản)*
- *Người liên quan (2 bản)*
- *Sở tư pháp (1 bản)*
- *Lưu hồ sơ (2 bản)*
- *Lưu tòa (1 bản)*
- *Lưu tổ hành chính tư pháp (1 bản)*

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)